

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT ngày 26/4/2024 và hồ sơ kèm theo, đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2423/TTr-STNMT ngày 23/5/2024 kèm theo văn bản thẩm định hồ sơ số 2422/TĐHS-STNMT ngày 23/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT, địa chỉ tại số 28A Khu dân cư Tây Trương Định, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

- Tên công trình: Thủy điện Núi Ngang.
- Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phát điện.
- Nguồn nước khai thác, sử dụng: Sông Thoá (qua hồ chứa nước Núi Ngang).
- Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Xã Ba Liên, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi; tọa độ các hạng mục chính của công trình khai thác theo hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 108 độ, múi chiều 3 độ) cụ thể như sau:

TT	Hạng mục công trình	Hệ tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 108 ⁰ , múi chiều 3 ⁰)	
		X (m)	Y (m)
1	Cửa nhận nước	1639893	587349
2	Nhà máy	1639942	587263

5. Chế độ khai thác: Phụ thuộc hoàn toàn vào chế độ vận hành của hồ chứa nước Núi Ngang.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: Công suất lắp máy là 0,7MW, lưu lượng lớn nhất qua nhà máy thủy điện là 4,68 m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng:

Nước được dẫn từ hồ chứa nước Núi Ngang, qua cửa lấy nước đến đường ống áp lực qua nhà máy để phát điện, nước sau phát điện đổ vào kênh xả sau nhà máy, trả lại sông Thoa tại vị trí sau đập.

8. Thời hạn của giấy phép: 05 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT:

1. Thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc tự động để thực hiện việc quan trắc, giám sát tự động, trực tuyến lưu lượng xả qua nhà máy; kết nối cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

2. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện vận hành công trình, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

3. Phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan có liên quan trong việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước theo các quy định hiện hành.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

5. Phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa nước Núi Ngang trong việc đảm bảo an toàn công trình, điều tiết cấp nước cho sinh hoạt, hoạt động sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, xả dòng chảy tối thiểu, nhu cầu sử dụng nước ở hạ du theo quy định.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.

7. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan, đơn vị liên quan để có biện pháp xử lý.

8. Trường hợp thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất trong khu vực, đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy điện Núi Ngang phải phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các tổ chức khai thác, sử dụng nước có liên quan để điều chỉnh chế độ vận hành của công trình cho phù hợp.

9. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

10. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

11. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 30/01 của năm tiếp theo*), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của thủy điện Núi Ngang gửi về UBND tỉnh Quảng Ngãi (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) theo quy định.

Điều 3. Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Cập nhật thông tin của giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình này.

2. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Ba Tơ định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

3. Thực hiện việc thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 16/5/2024. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch huyện Ba Tơ; Chủ tịch UBND xã Ba Liên; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình Thủy lợi Quảng Ngãi; Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.Bảo111



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

